

Bản án số: 191/2021/HS-ST

Ngày 03-11-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Hồng Diễm Phúc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thắm

2. Ông Nguyễn Thanh Phú

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 202/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 198/2021/QĐXXST-HS ngày 22/10/2021 đối với bị cáo:

Lâm Thế L, sinh năm 1999, tại Cà Mau; hộ khẩu thường trú: Ấp 11, xã K, huyện U, tỉnh C; chỗ ở: Khu phố 1, phường T, thị xã B, tỉnh ; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 6/12; con ông Lâm Văn M, sinh năm 1967 và bà Nguyễn Thùy T, sinh năm 1972; tiền sự: Không; tiền án: không; bị cáo bị bắt tạm giữ tạm giam từ ngày 18/6/2021 cho đến nay. Có mặt.

Người làm chứng:

1. Diệp Thị P.

2. Ngô Ngọc Đ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 20 phút, ngày 18/6/2021, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy Công an thị xã Bến Cát phối hợp cùng Công an phường Thới Hòa, thị xã Bến Cát tuần tra đến đoạn đường DI5B, thuộc Khu phố 1,

phường Thới Hoà, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương phía trước Nhà trọ N thì phát hiện Lâm Thế L có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra. Lúc này, L thả 02 gói nylon hàn kín, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng từ trong bàn tay trái của L xuống đất tại vị trí L đang đứng thì bị lực lượng Công an phát hiện, yêu cầu nhặt lên. Qua làm việc, L khai chất tinh thể màu trắng trong 02 gói nylon hàn kín là ma túy đá. Lực lượng Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với L, thu giữ tang vật gồm: 02 gói nylon hàn kín chứa chất tinh thể màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, model TA – 1010, gắn sim số 0907356631.

Tại Cơ quan điều tra, Lâm Thế L khai nhận: L bắt đầu sử dụng trái phép chất ma túy từ khoảng tháng 4/2021. Nguồn ma túy L có để sử dụng là mua từ đối tượng T (không rõ nhân thân, lai lịch) ở khu vực Khu công nghiệp Mỹ Phước III, thuộc phường Thới Hòa, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 18/6/2021, L sử dụng điện thoại Nokia màu đen, hiệu TA – 1010 gắn sim số 0907356631 gọi điện cho T hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá. T đồng ý và hẹn L đến khu vực trước Công ty T nằm cạnh đường DE4, thuộc Khu phố 1, phường Thới Hoà, thị xã Bến Cát để mua bán ma túy. Sau đó, L đi bộ đến điểm hẹn thì gặp 01 người nam thanh niên (không rõ tên, lai lịch) đứng chờ sẵn, L đưa cho người này số tiền 500.000 đồng và nhận được 02 gói nylon hàn kín chứa ma túy. Sau đó, L cầm trong lòng bàn tay trái đi bộ về phòng trọ của L tại Nhà trọ N nằm cạnh đường DI5B thuộc Khu phố 1, phường Thới Hoà, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương để sử dụng. Khi về đến trước nhà trọ N, L đứng nói chuyện với 02 người bạn là Ngô Ngọc Đ (sinh năm 1994, hộ khẩu thường trú: Tổ 9, ấp A, xã A, huyện C, Thành phố H) và Diệp Thị P (sinh năm 1993, hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã Đ, huyện M, tỉnh S) khoảng 15 phút thì bị lực lượng Công an đến yêu cầu kiểm tra. Sợ bị phát hiện, L thả 02 gói nylon chứa ma túy đá vừa mua được xuống đất tại vị trí L đang đứng thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang. Theo Kết luận giám định số 354/MT-PC09 ngày 25/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,1634 gam, loại Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số 201/CT-VKSBC ngày 14/10/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Lâm Thế L về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lâm Thế L về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), đề nghị xử phạt bị cáo L mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 bì thư được niêm phong ghi số 354/PC09 có hình dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, bên trong có chứa 0,1177 gam ma túy loại Methamphetamine (mẫu vật hoàn lại sau giám định) và sim số thuê bao 0907356631.

Đề nghị tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, model TA -1010

Bị cáo Lâm Thế L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Trong quá điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến về quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát; nội dung bản Cáo trạng số 201/CT-VKSBC ngày 14/10/2021. Bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì đối với Kết luận giám định số 354/MT-PC09 ngày 25/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương.

Tại phiên tòa, bị cáo không đưa ra chứng cứ, tài liệu và lập luận gì để đối đáp với Kiểm sát viên về nội dung luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Công an thị xã Bến Cát, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung Bản Cáo trạng Viện Kiểm sát truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận:

Khoảng 22 giờ 20 phút, ngày 18/6/2021, tại khu vực phía trước Nhà trọ N nằm cạnh đường DI5B, thuộc Khu phố 1, phường Thới Hoà, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, bị cáo Lâm Thế L đã có hành vi tàng trữ 0,1634 gam ma túy, loại Methamphetamine chứa trong 02 gói nylon hàn kín nhằm mục đích sử dụng.

Căn cứ Kết luận giám định số 354/MT-PC09 ngày 25/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương xác định: Mẫu tinh thể màu trắng trọng lượng 0,1634 gam do bị cáo tàng trữ có khối lượng 0,1634 gam là Methamphetamine (Vật mẫu sau giám định trọng lượng: 0,1177g). Do đó, hành

vi mà bị cáo đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Hội đồng xét xử nhận định hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy. Về nhận thức, bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, các bị cáo biết rõ ma túy làm huỷ hoại sức khỏe, làm mất khả năng lao động, học tập, làm cho thân kinh người nghiện bị tổn hại. Bị cáo muốn đạt ảo giác nên đã phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do vậy, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hội đồng xét xử quyết định hình phạt đối với bị cáo tương xứng với tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét toàn diện tình tiết định khung hình phạt, nhân thân, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đối chiếu với những tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng biện pháp cưỡng chế nghiêm khắc nhất của Nhà nước là hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian không chỉ nhằm trừng trị bị cáo mà còn giáo dục bị cáo ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới; đồng thời có tác dụng giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm. Do đó, ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, điều khoản, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt và các vấn đề khác đối với bị cáo là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 bì thư được niêm phong ghi số 354/PC09 có hình dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, bên trong có chứa 0,1177 gam ma túy loại Methamphetamine (mẫu vật hoàn lại sau giám định) là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy. Đối với sim số thuê bao 0907356631 do bị cáo dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, model TA -1010 bị cáo sử dụng để liên lạc mua ma túy cần tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ khoản 2 Điều 106; Điều 136, Điều 260, khoản 1 Điều 268, Điều 269 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Lâm Thế L phạm tội: “Tàng trữ trái pháp chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lâm Thế L 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/6/2021.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư được niêm phong ghi số 354/PC09 có hình dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, bên trong có chứa 0,1177 gam ma túy loại Methamphetamine (mẫu vật hoàn lại sau giám định) và sim số 0907356631.

Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, model TA -1010.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/10/2021)

Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Lâm Thế L phải chịu 200.000 đồng.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tòa tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Công an thị xã Bến Cát;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Hồng Diễm Phúc